

Bản án số: **100/2022/HS-PT**.
Ngày: 30/9/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Lâm;

Ông Phạm Quang Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 104/2022/TLPT-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo Mã V do có kháng cáo của bị cáo V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Mã V; Tên gọi khác: Đ; Sinh ngày: 05/01/1986; Nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: Số A, Tổ B, Khu vực C, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; Nơi tạm trú: Số B, Đường B, Khu dân cư A, Khóm D, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Tài xế; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Mã H và bà Dương V; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2022 cho đến nay. (có mặt)

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Người làm chứng Châu Hải H, Trịnh Tân P, Mã H1, Mã Mỹ P1, Phạm Hoàng L, Lâm Văn C, Trần Ngọc P2, Lưu Thị Mỹ L1, Nguyễn Chí H2 và Phạm Thanh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mã V là tài xế xe tải luồng xanh của Chành xe P đã được Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp mã QR. Vào ngày 26/9/2021, V đến Trung tâm An dưỡng H để test nhanh kháng nguyên Sars-Cov-2 thì cho kết quả dương tính, tiếp tục lấy mẫu để xét nghiệm PCR thì cho kết quả khẳng định dương tính với Sars-Cov-2 nên V được đưa đi cách ly điều trị bệnh Covid-19 theo quy định tại Bệnh viện Quân Dân Y tỉnh Sóc Trăng. Sau khi nhận được thông tin về trường hợp Mã V bị nhiễm Covid-19, Trung tâm Y tế thành phố S đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành điều tra truy vết các trường hợp tiếp xúc với V theo quy định. Qua điều tra dịch tễ truy vết các trường hợp tiếp xúc F0 Mã V, Trung tâm Phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thành phố S xác định: Từ ngày 20/9/2021 đến ngày 26/9/2021, Mã V không tuân thủ quy định về cách ly y tế đối với tài xế luồng xanh khi đi về từ vùng có dịch bệnh đến thành phố S, V đã xuống xe đi lại trong cộng đồng đến khi được thông báo nhiễm Covid-19 thì V đã tiếp xúc gần với 17 người. Ngày 28/9/2021, Tổ truy vết dịch covid-19 tiến hành điều tra, xác định Mã V còn tiếp xúc với ông Châu Hải H khi nhậu chung tại cabin xe tại Cây xăng P ở số C, đường P, Khóm C, Phường F, thành phố S. Tổng số người mà F0 Mã V tiếp xúc là 18 trường hợp F1, 57 trường hợp F2, 45 trường hợp F3, trong đó, 09 trường hợp F1 tiếp xúc gần với Mã V có kết quả dương tính với Sars-Cov-2 vào ngày 05/10/2021 là Mã Mỹ P1, Trần Ngọc P2, Phạm Hoàng L, Phạm Thanh Q, Nguyễn Chí H2, Lý Ngọc Thanh, Lâm Văn C, Mã H1, Châu Hải H.

Tại Công văn số 30/TTCH-UBND ngày 09/3/2022 của Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch covid-19 thành phố S cung cấp thông tin về chi phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 liên quan F0 Mã V là 230.666.360 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 240; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Mã V phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

- Xử phạt bị cáo Mã V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bắt bị cáo đi thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 05/8/2022, bị cáo Mã V kháng cáo xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Mã V giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng xác định Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Mã V phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy

hiểm cho người” theo điểm c khoản 1 Điều 240 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt và bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo V mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đáp ứng yêu cầu chính trị của địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Mã V lập ngày 04/8/2022 và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 05/8/2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Do đó, căn cứ vào Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo về việc xin được hưởng án treo của bị cáo V theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Mã V như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mã V khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã xác định. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Xét từ ngày 20/9/2021 đến ngày 26/9/2021, bị cáo V là tài xế xe tải luồng xanh vận chuyển hàng hóa giữa các tỉnh Sóc Trăng, Long An và Thành phố Hồ Chí Minh. Khi về đến địa bàn thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo V đã không tuân thủ quy định về cách ly đối với người trở về từ vùng dịch bệnh Covid-19, tiếp xúc nhiều người nơi công cộng không đeo khẩu trang, không giữ khoảng cách an toàn. Đến khi xét nghiệm khẳng định bị cáo nhiễm bệnh Covid-19, cơ quan chức năng đã tiến hành truy vết, xét nghiệm và đã xác định được bị cáo đã lây nhiễm bệnh Covid-19 cho 09 người là F1 có tiếp xúc gần với bị cáo và phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh là 230.666.360 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Mã V phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 240 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Mã V, về việc xin hưởng án treo: Xét khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt và bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng. Từ đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo V các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với lý do bị cáo V là lao động chính trong gia đình được nêu trong đơn kháng cáo thì không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, bị cáo V đã làm lây lan dịch bệnh Covid-19 cho 09 người và phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh với số tiền 230.666.360 đồng là thuộc trường hợp phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng, không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo V là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Xét bị cáo V bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo V đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm lây lan dịch bệnh Covid-19 cho nhiều người, làm phát sinh chi phí phòng, chống dịch lớn, xảy ra tại thời điểm tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất căng thẳng, phức tạp tại tỉnh Sóc Trăng nói riêng và cả nước nói chung. Đồng thời, tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay vẫn diễn biến phức tạp, Covid-19 vẫn là bệnh truyền nhiễm nhóm A, đòi hỏi mỗi công dân phải có ý thức nghiêm túc tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nên việc xử lý người phạm tội liên quan công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cần phải được xử lý nghiêm minh, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh và yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo V.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, về việc xin hưởng án treo và Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo V của bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mã V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mã V (Tên gọi khác: Đ), về việc xin được hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Mã V (Tên gọi khác: Đ) của Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 240; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mã V (Tên gọi khác: Đ).

Xử phạt bị cáo Mã V (Tên gọi khác: Đ) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Mã V (Tên gọi khác: Đ) chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thành phố S (02);
- VKSND thành phố S (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQĐT-Công an thành phố S (01);
- CQTHAHS-Công an thành phố S (01);
- Chi cục THADS thành phố S (01);
- Bị cáo (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04);

Đã ký và đóng dấu

Lê Thanh Vũ